

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

-----

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----

Số: 36/2012/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 06 tháng 09 năm 2012

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **BAN HÀNH QUY CHẾ TỔ CHỨC GIẢI THƯỞNG QUỐC GIA VỀ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG**

*Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Luật xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;*

*Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;*

*Căn cứ Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;*

*Căn cứ Luật tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

*Căn cứ Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng và Nghị định số 49/2008/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 209/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng và Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;*

*Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế Tổ chức Giải thưởng Quốc gia về chất lượng công trình xây dựng,*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế Tổ chức Giải thưởng Quốc gia về chất lượng công trình xây dựng”

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2012

**Điều 3.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

## THỦ TƯỚNG

### ***Nơi nhận:***

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- UB Giám sát tài chính QG;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCT, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, TCCV (3b).

**Nguyễn Tấn Dũng**

## QUY CHẾ

**TỔ CHỨC GIẢI THƯỞNG QUỐC GIA VỀ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 36/2012/QĐ-TTg ngày 06 tháng 9 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ)*

### **Chương 1.**

## **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Giải thưởng Quốc gia về chất lượng công trình xây dựng**

Giải thưởng Quốc gia về chất lượng công trình xây dựng là Giải thưởng do Thủ tướng Chính phủ quyết định tặng cho công trình xây dựng đạt chất lượng cao, tiêu biểu theo quy định tại Quy chế này và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

### **Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này quy định về tổ chức Giải thưởng Quốc gia về chất lượng công trình xây dựng.
2. Quy chế này áp dụng đối với:
  - a) Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động xét tặng Giải thưởng Quốc gia về chất lượng công trình xây dựng;

b) Các tổ chức, cá nhân đăng ký công trình tham dự xét thưởng;

c) Cơ quan được phép tổ chức Giải thưởng Quốc gia về chất lượng công trình xây dựng.

### **Điều 3. Công trình đăng ký tham dự xét thưởng**

1. Công trình được đăng ký tham dự Giải thưởng Quốc gia về chất lượng công trình xây dựng bao gồm các loại công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi và hạ tầng kỹ thuật có quy mô từ cấp III trở lên.

2. Công trình tham dự xét thưởng là công trình đã được nghiệm thu hoàn thành, đưa vào sử dụng tối thiểu hết thời gian bảo hành tính đến thời điểm đăng ký tham dự xét thưởng.

3. Công trình vi phạm các quy định của pháp luật về xây dựng, đất đai, đấu thầu, bảo vệ môi trường và các quy định khác của pháp luật có liên quan không được xem xét giới thiệu, đăng ký để xét thưởng.

### **Điều 4. Điều kiện đối với tổ chức, cá nhân đăng ký công trình tham dự xét thưởng**

1. Tổ chức, cá nhân đăng ký công trình tham dự xét thưởng là chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư hoặc nhà thầu thi công xây dựng công trình (có sự thỏa thuận của chủ đầu tư).

2. Tổ chức, cá nhân quy định tại Khoản 1 Điều này được đăng ký công trình tham dự xét thưởng phải đảm bảo các điều kiện sau đây:

a) Thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đầu tư, lao động, đất đai, xây dựng, đấu thầu, bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người lao động và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

b) Tổ chức sản xuất, kinh doanh ổn định và phát triển; đảm bảo đời sống, việc làm ổn định cho người lao động;

c) Chấp hành đầy đủ các nghĩa vụ về tài chính, thuế và các khoản thu khác của ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

### **Điều 5. Nguyên tắc xét thưởng**

1. Việc đăng ký tham dự xét, tặng Giải thưởng Quốc gia về chất lượng công trình xây dựng được thực hiện trên cơ sở tự nguyện.

2. Hoạt động xét và trao tặng Giải thưởng phải đảm bảo công khai, khách quan, công bằng theo phương pháp chuyên gia đánh giá, cho điểm trên cơ sở các tiêu chí xét thưởng quy định tại Điều 7 Quy chế này.

3. Giải thưởng Quốc gia về chất lượng công trình xây dựng được tổ chức hai (02) năm một lần.

## **Điều 6. Các hành vi bị nghiêm cấm**

1. Lập hồ sơ không trung thực để đề nghị cơ quan, cấp có thẩm quyền giới thiệu, đề cử, bình chọn, xét thưởng.
2. Không tuân theo thủ tục, gây khó khăn hoặc đặt ra các thủ tục phức tạp trong quá trình tổ chức Giải thưởng.
3. Huy động kinh phí dưới các hình thức đối với tổ chức, cá nhân có công trình xây dựng trong danh sách giới thiệu, xét thưởng.
4. Lợi dụng Giải thưởng đã được trao để có hành vi vi phạm pháp luật.
5. Các hành vi vi phạm Quy chế này và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

## **Chương 2.**

### **TIÊU CHÍ XÉT THƯỞNG VÀ HÌNH THỨC GIẢI THƯỞNG QUỐC GIA VỀ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG**

## **Điều 7. Tiêu chí xét thưởng**

1. Công trình tham dự Giải thưởng Quốc gia về chất lượng công trình xây dựng được đánh giá theo các tiêu chí sau đây:
  - a) Chất lượng công trình (về an toàn chịu lực, công năng sử dụng và kiến trúc);
  - b) An toàn trong thi công xây dựng, an toàn phòng, chống cháy, nổ và việc thực hiện cam kết về bảo vệ môi trường;
  - c) Công tác quản lý chất lượng của các chủ thể tham gia xây dựng công trình; sự tuân thủ các quy định về quản lý chất lượng, các quy trình, quy phạm trong xây dựng;
  - d) Việc thực hiện đúng tiến độ xây dựng công trình đã được cơ quan, cấp có thẩm quyền phê duyệt;
  - đ) Ứng dụng công nghệ mới, vật liệu mới, tiến bộ khoa học, kỹ thuật trong xây dựng;
  - e) Đánh giá của người quản lý, sử dụng công trình và dư luận xã hội về chất lượng công trình tham dự Giải thưởng.
2. Bộ trưởng Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Bộ trưởng, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan quy định chi tiết và cách tính điểm đối với từng tiêu chí của từng loại công trình quy định tại Khoản 1 Điều 3 Quy chế này.

## **Điều 8. Hình thức Giải thưởng**

1. Hình thức Giải thưởng bao gồm:

- a) Gắn biển công trình được tặng Giải thưởng Quốc gia về chất lượng công trình xây dựng;
- b) Giấy chứng nhận Giải thưởng;
- c) Cúp lưu niệm.

2. Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn việc thực hiện quy định tại Khoản 1 Điều này.

### **Điều 9. Quyền lợi và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có công trình được tặng Giải thưởng**

1. Các chủ thể (chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư, các nhà thầu thiết kế, thi công, giám sát thi công xây dựng công trình, tư vấn quản lý dự án) tham gia xây dựng công trình được tặng Giải thưởng Quốc gia về chất lượng công trình xây dựng được hưởng các quyền lợi như sau:

- a) Được quyền sử dụng, khai thác thương mại biểu trưng của Giải thưởng trong các hoạt động kinh doanh, tiếp thị;
- b) Được các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương sử dụng nguồn quỹ khen thưởng hằng năm để khen thưởng theo quy định của pháp luật;
- c) Được hưởng các quyền và lợi ích khác theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức, cá nhân quy định tại Khoản 1 Điều này có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến các bài học kinh nghiệm, giữ gìn và phát huy thành tích đã đạt được.

### **Chương 3.**

## **TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG XÉT THƯỞNG GIẢI THƯỞNG QUỐC GIA VỀ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG**

### **Điều 10. Cơ quan tổ chức Giải thưởng**

Bộ Xây dựng là cơ quan chủ trì tổ chức Giải thưởng Quốc gia về chất lượng công trình xây dựng.

### **Điều 11. Cơ quan Thường trực của Giải thưởng**

- 1. Cơ quan Thường trực của Giải thưởng Quốc gia về chất lượng công trình xây dựng là Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng, Bộ Xây dựng.
- 2. Cơ quan Thường trực của Giải thưởng có nhiệm vụ giúp Bộ Xây dựng tổ chức các hoạt động của Giải thưởng.

### **Điều 12. Hội đồng Quốc gia**

1. Hội đồng Quốc gia xét tặng Giải thưởng Quốc gia về chất lượng công trình xây dựng (sau đây gọi tắt là Hội đồng Quốc gia) do Bộ trưởng Bộ Xây dựng quyết định thành lập theo đề nghị của các Bộ, cơ quan có liên quan, bao gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng: Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

b) Các Phó Chủ tịch Hội đồng: Thứ trưởng Bộ Xây dựng và Thứ trưởng các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành (Bộ Công Thương, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn);

c) Ủy viên thường trực Hội đồng: Cục trưởng Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng, Bộ Xây dựng;

d) Các Ủy viên Hội đồng: Lãnh đạo đơn vị chuyên môn (Cục, Vụ) có chức năng quản lý xây dựng của các Bộ, ngành, cơ quan có liên quan.

2. Hội đồng Quốc gia làm việc theo nguyên tắc bàn bạc thống nhất của các thành viên có mặt. Các phiên họp của Hội đồng Quốc gia phải có ít nhất 2/3 số thành viên tham dự. Các quyết định của Hội đồng Quốc gia chỉ có giá trị khi được ít nhất 3/4 số thành viên có mặt bỏ phiếu kín đồng ý.

3. Hội đồng Quốc gia thành lập Tổ chuyên gia để giúp Hội đồng trong công tác xét thưởng.

4. Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quốc gia sau khi lấy ý kiến của các Bộ, cơ quan có liên quan.

### **Điều 13. Tổ Chuyên gia**

1. Tổ Chuyên gia do Chủ tịch Hội đồng Quốc gia quyết định thành lập theo đề nghị của Cơ quan Thường trực của Giải thưởng. Thành viên Tổ Chuyên gia bao gồm các cán bộ, công chức thuộc các Bộ, ngành, cơ quan và các tổ chức có liên quan; là những người am hiểu về lĩnh vực quản lý chất lượng và nắm vững các quy định của pháp luật về tổ chức Giải thưởng Quốc gia về chất lượng công trình xây dựng.

2. Tổ Chuyên gia làm việc theo nguyên tắc bàn bạc thống nhất của các thành viên có mặt. Các phiên họp của Tổ Chuyên gia phải có ít nhất 2/3 số thành viên tham dự. Các quyết định của Tổ Chuyên gia chỉ có giá trị khi được ít nhất 3/4 số thành viên có mặt bỏ phiếu kín đồng ý.

3. Chủ tịch Hội đồng Quốc gia ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Tổ Chuyên gia theo đề nghị của Cơ quan thường trực Giải thưởng.

### **Điều 14. Trình tự, thủ tục xét thưởng**

1. Giới thiệu và đăng ký:

a) Các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giới thiệu công trình xây dựng có chất lượng cao, tiêu biểu thuộc phạm vi quản lý để tham dự Giải thưởng. Việc lập danh sách giới thiệu, đề cử tham dự Giải thưởng phải đảm bảo công khai, công bằng, đúng đối tượng đăng ký và đáp ứng các tiêu chí của Giải thưởng;

b) Sở Xây dựng phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý công trình xây dựng chuyên ngành giúp các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc xem xét, giới thiệu, đề cử công trình xây dựng có chất lượng cao, tiêu biểu trên địa bàn tham dự Giải thưởng;

c) Chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư hoặc nhà thầu thi công xây dựng (có sự thỏa thuận của chủ đầu tư) lập hồ sơ đăng ký công trình đã được Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giới thiệu tham dự Giải thưởng. Nội dung hồ sơ đăng ký theo quy định của Bộ Xây dựng;

d) Cơ quan tiếp nhận hồ sơ:

Hồ sơ đăng ký được gửi về Cơ quan thường trực của Giải thưởng.

## 2. Bình chọn sơ tuyển:

Tổ Chuyên gia phối hợp với Cơ quan thường trực của Giải thưởng xem xét các hồ sơ đăng ký, chọn ra những hồ sơ đủ điều kiện để xét tuyển và tiến hành công tác đánh giá theo phương thức:

a) Đánh giá trên hồ sơ: Tổ Chuyên gia tiến hành đánh giá hồ sơ công trình tham dự Giải thưởng. Sau khi đánh giá, Tổ Chuyên gia lập báo cáo đánh giá;

b) Đánh giá tại chỗ: Tổ Chuyên gia cử đoàn đánh giá gồm một số chuyên gia cùng đại diện Cơ quan thường trực của Giải thưởng tiến hành thẩm tra, đánh giá tại chỗ công trình. Sau khi đánh giá, đoàn đánh giá lập biên bản đánh giá tại chỗ;

c) Căn cứ các tiêu chí xét thưởng, các chuyên gia thực hiện việc đánh giá độc lập và tiến hành chấm điểm đối với từng công trình;

d) Căn cứ kết quả đánh giá trên hồ sơ và đánh giá tại chỗ, Tổ Chuyên gia họp, trao đổi, thống nhất lập danh sách các công trình được đề xuất vào vòng chung tuyển và gửi các hồ sơ liên quan lên Hội đồng Quốc gia.

## 3. Bình chọn chung tuyển:

a) Hội đồng Quốc gia thực hiện công tác bình chọn chung tuyển, bao gồm đánh giá, thẩm định các hồ sơ đánh giá và đề xuất của Tổ Chuyên gia; xét chọn các công trình chất lượng cao, tiêu biểu nhất để báo cáo Bộ trưởng Bộ Xây dựng xem xét, lập danh sách và trình Thủ tướng Chính phủ quyết định tặng Giải thưởng.

Trong trường hợp cần thiết, Hội đồng Quốc gia có thể cử đoàn đánh giá tiến hành đánh giá, thẩm định tại chỗ đối với công trình để bổ sung các thông tin làm cơ sở cho việc xét thưởng;

b) Danh sách các công trình được đề nghị tặng Giải thưởng sau bước bình chọn chung tuyến được đăng tải trên Trang Thông tin điện tử của Bộ Xây dựng và cổng Thông tin điện tử Chính phủ.

4. Bộ trưởng Bộ Xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ quyết định tặng Giải thưởng Quốc gia về chất lượng công trình xây dựng cho các công trình đủ tiêu chuẩn và đúng thủ tục.

#### **Điều 15. Tổ chức lễ công bố và trao Giải thưởng**

Sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành quyết định tặng Giải thưởng, Bộ trưởng Bộ Xây dựng trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định việc tổ chức lễ công bố và trao Giải thưởng.

#### **Điều 16. Kinh phí tổ chức**

1. Kinh phí tổ chức Giải thưởng Quốc gia về chất lượng công trình xây dựng do ngân sách nhà nước cấp và lấy từ các nguồn tự nguyện đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Kinh phí quy định tại Khoản 1 Điều này được quản lý theo đúng quy định của pháp luật và được sử dụng công khai cho việc tổ chức Giải thưởng và các hoạt động khác có liên quan.

#### **Chương 4.**

### **GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ XỬ LÝ VI PHẠM**

#### **Điều 17. Khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo**

1. Tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại về kết quả xét thưởng và những hành vi vi phạm trong quá trình tổ chức xét tặng Giải thưởng Quốc gia về chất lượng công trình xây dựng.

2. Cá nhân có quyền tố cáo với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền về kết quả xét thưởng và những vi phạm trong tổ chức xét tặng Giải thưởng quốc gia về chất lượng công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về tố cáo.

3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền có trách nhiệm xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo về việc xét tặng Giải thưởng Quốc gia về chất lượng công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

#### **Điều 18. Xử lý vi phạm**

1. Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có các hành vi vi phạm Quy chế này và quy định khác của pháp luật có liên quan thì tùy theo tính chất, mức độ của hành vi vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Tổ chức, cá nhân có công trình được tặng Giải thưởng, nếu bị phát hiện có hành vi gian lận trong quá trình tham dự Giải thưởng, làm ảnh hưởng đến uy tín của Giải thưởng thì Hội đồng



Quốc gia căn cứ vào mức độ vi phạm của tổ chức, cá nhân để xem xét và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ thu hồi Giải thưởng đã trao tặng.

3. Việc thu hồi Giải thưởng được công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.
4. Bộ Xây dựng quy định chi tiết về điều kiện, trình tự, thủ tục trình Thủ tướng Chính phủ xem xét việc thu hồi Giải thưởng.

## **Chương 5.**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 19. Trách nhiệm của Bộ Xây dựng**

Bộ Xây dựng giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng, có nhiệm vụ, quyền hạn như sau:

1. Xây dựng, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật về Giải thưởng Quốc gia về chất lượng công trình xây dựng;
2. Ban hành theo thẩm quyền các văn bản hướng dẫn thực hiện Quy chế tổ chức Giải thưởng Quốc gia về chất lượng công trình xây dựng;
3. Chủ trì tổ chức Giải thưởng Quốc gia về chất lượng công trình xây dựng;
4. Trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định tặng, tổ chức trao tặng hoặc thu hồi Giải thưởng;
5. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 20. Trách nhiệm của các Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và tổ chức có liên quan**

1. Các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 12 Quy chế này và các Bộ, cơ quan có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Bộ Xây dựng trong việc hướng dẫn và tổ chức Giải thưởng Quốc gia về chất lượng công trình xây dựng và xem xét, giới thiệu các công trình xây dựng có chất lượng cao, tiêu biểu thuộc phạm vi quản lý tham dự Giải thưởng.
2. Bộ Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện việc quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức Giải thưởng.
3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm xem xét, giới thiệu các công trình xây dựng có chất lượng cao, tiêu biểu thuộc phạm vi quản lý tham dự Giải thưởng và phối hợp với Bộ Xây dựng trong việc tổ chức Giải thưởng Quốc gia về chất lượng công trình xây dựng./.